

BAN TỔ CHỨC - CÁN
BỘ CHÍNH PHỦ
Số: 07-NQ/TW (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2001

NGHỊ QUYẾT

Về hội nhập kinh tế quốc tế

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ "Mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động tham gia các tổ chức quốc tế và khu vực củng cố và nâng cao vị thế nước ta trên trường quốc tế". Ngày 18 tháng 11 năm 1996, Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết về kinh tế đối ngoại nhằm chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ quan trọng này. Đại hội lần thứ IX của Đảng đã khẳng định chủ trương "Phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn lực bên ngoài và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế để phát triển nhanh, có hiệu quả bền vững".

1. Thực hiện đường lối, chủ trương trên đây của Đảng, những năm qua nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại:

- Đã đẩy mạnh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế: mở rộng mạnh mẽ quan hệ kinh tế song phương và đa phương; phát triển quan hệ đầu tư với gần 70 nước và lãnh thổ; bình thường hoá quan hệ với các tổ chức tài chính - tiền tệ quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB); gia nhập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) và Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA); tham gia sáng lập Diễn đàn Á-Âu (ASEM); gia nhập Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC); trở thành quan sát viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và đang tiến hành đàm phán để gia nhập tổ chức này. Nước ta cũng đã ký Hiệp định khung về hợp tác kinh tế với Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp

định Thương mại song phương với Hoa Kỳ theo chuẩn mực của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Để tăng cường việc chỉ đạo công tác hội nhập kinh tế quốc tế, Chính phủ đã thành lập Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế và Ủy ban đã có những đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế.

Thực hiện đường lối đổi mới, chính sách đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, nước ta đã mở rộng được quan hệ đối ngoại, vượt qua được những khó khăn về thị trường do những biến động Liên Xô cũ và Đông Âu gây ra; phá được thế bị bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch, tạo dựng được môi trường quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao vị thế nước ta trên chính trường và thương trường thế giới, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế ở khu vực vào cuối những năm 90 của thế kỷ XX.

- Thu hút được một số lượng đáng kể vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và viện trợ phát triển chính thức (ODA), tiếp thu được nhiều thành tựu mới về khoa học, công nghệ và kỹ năng quản lý.

- Từng bước đưa hoạt động của các doanh nghiệp và nền kinh tế vào môi trường cạnh tranh, góp phần tạo lập tư duy kinh tế mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Bước đầu xây dựng được một đội ngũ cán bộ làm công tác kinh tế đối ngoại và quản lý kinh doanh thích nghi dần với điều kiện mới, tạo tiền đề để tiếp tục quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trong những năm tiếp theo.

Với những kết quả đó, chúng ta đã từng bước thực hiện được chủ trương kết hợp phát huy nội lực với ngoại lực, hình thành sức mạnh tổng hợp đưa đến những thành tựu kinh tế - xã hội quan trọng trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ an ninh quốc gia và bản sắc văn hoá dân tộc.

2. Tuy nhiên, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế vừa qua cũng bộc lộ nhiều mặt yếu kém:

Chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế đã được khẳng định rõ trong nhiều nghị quyết của Đảng và trên thực tế đã được thực hiện từng bước, nhưng nhận thức về nội dung, bước đi, lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế chưa đạt được sự nhất trí cao và nhất quán, một bộ phận cán bộ chưa thấy hết và chủ động tranh thủ những cơ hội mở ra, hoặc chưa nhận thức đầy đủ những thách thức sẽ nảy sinh, để từ đó có kế hoạch thúc đẩy nền kinh tế nước ta vươn lên chủ động hội nhập có hiệu quả; cơ cấu kinh tế chậm được dịch chuyển để luôn phát huy được lợi thế so sánh của đất nước, không ít chủ trương, cơ chế, chính sách chậm được đổi mới cho phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

- Công tác hội nhập kinh tế quốc tế mới được triển khai chủ yếu ở các cơ quan trung ương và một số thành phố lớn, sự tham gia của các ngành, các cấp, của các doanh nghiệp còn yếu và chưa đồng bộ, vì vậy chưa tạo được sức mạnh tổng hợp cần thiết bảo đảm cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế đạt hiệu quả cao.

- Chưa hình thành được một số kế hoạch tổng thể và dài hạn về hội nhập kinh tế quốc tế, một lộ trình hợp lý thực hiện các cam kết quốc tế.

- Doanh nghiệp nước ta nói chung còn ít hiểu biết về thị trường thế giới và luật pháp quốc tế năng lực quản lý còn yếu, trình độ công nghệ còn lạc hậu, hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh còn yếu kém, tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự bao cấp và bảo hộ của Nhà nước còn nặng.

- Môi trường kinh doanh ở nước ta tuy đã được cải thiện đáng kể song về nhiều mặt còn yếu kém: hệ thống luật pháp còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đủ rõ ràng và nhất quán; kết cấu hạ tầng phát triển chậm; trong bộ máy hành chính còn nhiều biểu hiện của bệnh quan liêu và tệ tham nhũng, trình độ nghiệp vụ yếu kém, nguồn nhân lực chưa được đào tạo tốt.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác kinh tế đối ngoại còn thiếu và yếu; tổ chức chỉ đạo chưa sát và kịp thời; các cấp, các ngành chưa quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chuẩn bị tham gia hội nhập. Đây là nguyên nhân sâu xa của những yếu kém, khuyết điểm hợp tác kinh tế với nước ngoài.

Phần thứ hai

NỘI DUNG HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

I. MỤC TIÊU CỦA HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế nhằm mở rộng thị trường, tranh thủ thêm vốn, công nghệ, kiến thức quản lý để đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, trước mắt là thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ nêu ra trong Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2001-2005 và Kế hoạch 5 năm 2001-2005.

II. NHỮNG QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP

1. Quán triệt chủ trương được xác định tại Đại hội IX là: "Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa bảo vệ lợi ích dân tộc; an ninh quốc gia, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường".

2. Hội nhập kinh tế quốc tế là sự nghiệp của toàn dân; trong quá trình hội nhập cần phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

3. Hội nhập kinh tế quốc tế là quá trình vừa hợp tác, vừa đấu tranh và cạnh tranh, vừa có nhiều cơ hội, vừa không ít thách thức, do đó cần tỉnh táo, khôn khéo và linh hoạt trong việc xử lý tính hai mặt của hội nhập tùy theo đối tượng, vấn đề, trường hợp, thời điểm cụ thể; vừa phải đề phòng tư tưởng trì trệ, thụ động, vừa phải chống tư tưởng giản đơn, nôn nóng.

4. Nhận thức đầy đủ đặc điểm nền kinh tế nước ta, từ đó đề ra kế hoạch và lộ trình hợp lý, vừa phù hợp với trình độ phát triển của đất nước, vừa đáp ứng các quy định của các tổ chức kinh tế quốc tế mà nước ta tham gia; tranh thủ những ưu đãi dành cho các nước đang phát triển và các nước có nền kinh tế chuyển đổi từ kinh tế trung ương sang kinh tế thị trường.

5. Kết hợp chặt chẽ quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với yêu cầu giữ vững an ninh, quốc phòng, thông qua hội nhập để tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, nhằm củng cố chủ quyền và an ninh đất nước, cảnh giác với những mưu toan thông qua hội nhập để thực hiện ý đồ "diễn biến hoà bình" đối với nước ta.